CÔNG TY CỔ PHẦN **DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI – VINACOMIN**	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 45 /TTr-VTTC- HĐQT	*Hà Nội, ngày 19 tháng 11 năm 2026*

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và các nội dung liên quan

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại - Vinacomin

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 và Luật số 76/2025/QH15;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại - Vinacomin;

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại - Vinacomin (Công ty/VTTC) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) bất thường năm 2026 xem xét, thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và các nội dung liên quan như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT VÀ MỤC TIÊU TĂNG VỐN:

VTTC hoạt động trong các lĩnh vực du lịch lữ hành, thương mại vật tư, khách sạn và nhà hàng, suất ăn ca và vệ sinh công nghiệp, đại lý vé máy bay. Trong đó, hoạt động thương mại, cung ứng vật tư và một số dịch vụ thường xuyên cần bố trí vốn để thanh toán cho nhà cung cấp và triển khai công việc theo tiến độ hợp đồng. Tiền từ khách hàng được thu theo thời hạn đã thỏa thuận, vì vậy Công ty luôn cần chủ động cân đối nguồn vốn trong thời gian từ khi phát sinh chi phí đến khi thu được tiền. Nhu cầu này thường lớn hơn đối với các hợp đồng có quy mô lớn.

Xuất phát từ nhu cầu thực tế trên, việc tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu hiện có nhằm củng cố nền tảng vốn ổn định, nâng cao mức độ tự chủ tài chính và tạo điều kiện để Công ty chủ động hơn trong việc cân đối vốn lưu động là rất cần thiết. Đây cũng là cơ sở để Công ty nâng cao năng lực tài chính khi tham gia, ký kết và thực hiện các hợp đồng quy mô lớn, qua đó tăng khả năng cạnh tranh và từng bước giảm sự phụ thuộc vào vốn vay ngắn hạn trong quá trình kinh doanh.

Để thực hiện phương án, HĐQT đề xuất sử dụng nguồn Quỹ đầu tư phát triển để phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu. Giá trị tương ứng với số cổ phiếu thực tế phát hành được chuyển từ Quỹ sang vốn điều lệ.

Bên cạnh mục tiêu tài chính, phương thức phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu là phương án có tính khả thi cao nhất nhằm khắc phục việc vốn điều lệ hiện tại chưa đạt mức 30 tỷ đồng theo điều kiện về vốn điều lệ của công ty đại chúng. Sau khi hoàn thành việc tăng vốn, Công ty có cơ sở để duy trì tư cách công ty đại chúng và đề nghị xem xét đưa cổ phiếu DLT ra khỏi diện cảnh báo theo quy định, góp phần duy trì khả năng giao dịch cổ phiếu và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông.

II. NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH:

2.1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại - Vinacomin.

2.2. Mã chứng khoán: DLT.

2.3. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.

2.4. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.

2.5. Vốn điều lệ hiện tại: 25.000.560.000 đồng.

2.6. Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 2.500.056 cổ phiếu.

2.7. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 2.500.056 cổ phiếu.

2.8. Hình thức phát hành: Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền; không thu tiền.

2.9. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: Tối đa 2.934.815 cổ phiếu.

2.10. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: Tối đa 29.348.150.000 đồng.

2.11. Tổng số cổ phiếu dự kiến sau phát hành: Tối đa 5.434.871 cổ phiếu phổ thông.

2.12. Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành: Tối đa 54.348.710.000 đồng.

2.13. Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách người sở hữu chứng khoán tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ phiếu do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) lập.

2.14. Tỷ lệ phát hành: 117,39%.

2.15. Tỷ lệ thực hiện quyền: 10:11,739; cổ đông sở hữu 10 cổ phiếu được nhận thêm 11,739 cổ phiếu mới trước khi làm tròn. Quyền nhận cổ phiếu không được chuyển nhượng.

2.16. Nguyên tắc làm tròn: Số cổ phiếu phát hành thêm cho từng cổ đông được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.

2.17. Xử lý phần lẻ và cổ phiếu không phân phối hết: Hủy bỏ phần lẻ thập phân phát sinh do làm tròn và số cổ phiếu chênh lệch giữa số lượng dự kiến phát hành tối đa với số lượng thực tế phân phối; không phân phối lại, không thanh toán bằng tiền.

2.18. Nguồn vốn sử dụng để phát hành: Quỹ đầu tư phát triển thuộc vốn chủ sở hữu của Công ty theo Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán. Số dư Quỹ tại ngày 31/12/2025 là 29.349.968.127 đồng; giá trị sử dụng tối đa là 29.348.150.000 đồng.

2.19. Hạn chế chuyển nhượng cổ phiếu: Cổ phiếu phát hành thêm không bị hạn chế chuyển nhượng, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.20. Bảo đảm tỷ lệ sở hữu nước ngoài: ĐHĐCĐ giao và ủy quyền cho HĐQT thông qua phương án bảo đảm việc phát hành đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty.

2.21. Thời gian dự kiến phát hành: Quý IV/2026 - quý I/2027, sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) thông báo nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành theo quy định. Thời điểm cụ thể và ngày đăng ký cuối cùng do HĐQT quyết định.

Phương án chi tiết kèm theo Tờ trình này là bộ phận không tách rời của nội dung trình ĐHĐCĐ thông qua. Vốn điều lệ và tổng số cổ phiếu chính thức sau phát hành được xác định theo kết quả thực tế.

III. CÁC NỘI DUNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

3.1. Thông qua toàn văn Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu kèm Tờ trình này, bao gồm nguồn vốn, quy mô, tỷ lệ phát hành, đối tượng, phương thức phân phối, làm tròn và xử lý phần lẻ, thời gian thực hiện và các nội dung liên quan.

3.2. Thông qua việc tăng vốn điều lệ theo số cổ phiếu thực tế phát hành và đăng ký thay đổi vốn điều lệ sau khi hoàn thành đợt phát hành. Vốn điều lệ sau phát hành tối đa là 54.348.710.000 đồng; tổng số cổ phần phổ thông tối đa là 5.434.871 cổ phần, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.

3.3. Thông qua việc sửa đổi nội dung vốn điều lệ, tổng số cổ phần phổ thông, số cổ phần đã bán và các số liệu tương ứng tại Điều lệ Công ty theo kết quả phát hành thực tế; giao HĐQT cập nhật, ban hành Điều lệ phù hợp với nội dung đã được Đại hội thông qua.

3.4. Thông qua việc đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký giao dịch bổ sung trên hệ thống UPCoM tại HNX đối với toàn bộ số cổ phiếu thực tế phát hành.

IV. ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

4.1. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định thời điểm phát hành, ngày đăng ký cuối cùng và lịch triển khai; thông qua hồ sơ báo cáo phát hành, phương án bảo đảm tỷ lệ sở hữu nước ngoài; tổ chức phát hành, báo cáo kết quả và công bố thông tin; xác định kết quả thực tế, đăng ký thay đổi vốn điều lệ, cập nhật Điều lệ; đăng ký chứng khoán, đăng ký giao dịch bổ sung và thực hiện các thủ tục liên quan.

4.2. HĐQT được sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền để tuân thủ pháp luật, trong phạm vi không thay đổi nguồn vốn, tỷ lệ phát hành, quy mô tối đa, đối tượng và nguyên tắc phân phối, xử lý phần lẻ được Đại hội thông qua. HĐQT được phân công, ủy quyền thực hiện công việc cụ thể phù hợp pháp luật và Điều lệ; chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và pháp luật về việc triển khai.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS Cty;
- Lưu KTTC, Tk HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0100101298 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI VINACOMIN - Q. CẦU GIẤY - TP. HÀ NỘI

Phạm Đăng Phú